

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST

Ngày: 19/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Trung Thành**

Bà Trần Thị Thùy Trang

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nông Thanh S, sinh ngày: 30/11/2001, tại Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; con ông Nông Văn Ng (đã chết) và con bà Đàm Thị Phương T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn 7, xã Ea Wy, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đàm Thị Phương T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Kp Bàu Ké, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị L

Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn Kh, sinh ngày 20/01/2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 4, xã Tiến Hưng, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Chị Phạm Thị O, sinh ngày 03/2/1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thuận An, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 04/6/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nông Thanh S sinh ngày 30/11/2001 (17 tuổi 06 tháng 05 ngày) nhờ bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý. T cầm tiền của S đi mua một lúc sau quay lại đưa cho S một gói ma túy đá. S mang về phân ra làm 03 phần rồi bỏ vào trong ví da để sử dụng dần. Khoảng 14 giờ 00 ngày 05/6/2019, S rủ Lê Văn Kh đến nhà Phạm Thị O ở ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để chuộc lại điện thoại mà S đã cầm trước đó. Khi đến nhà O, S gặp bạn tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) nên S lấy một ít ma túy ra cùng Kh, D sử dụng, số ma túy còn lại S cất giấu trong ví da màu đen để trong túi quần của S. Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày 05/6/2019, Công an huyện Đồng Phú phối hợp với Công an xã Tân Phước kiểm tra tại nhà ở của O thì phát hiện S có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần sau bên trái của S có một ví da màu đen, bên trong có một đoạn ống hút và 02 gói nylon chứa ma túy. Qua làm việc, S thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Thanh S.

Tại Kết luận giám định số 134 ngày 11/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 02 (hai) gói nylon và 01 (một) đoạn ống hút nhựa (M) được niêm phong gửi giám định là ma túy. Có khối lượng 1,0719 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 65/2019/CT-VKS ngày 14/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nông Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 51, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nông Thanh S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Thanh S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức về xã hội pháp luật còn hạn chế, cha bị cáo mất sớm nên thiếu sự chăm sóc, dạy dỗ... để xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo Nông Thanh S không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nông Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/6/2019, Nông Thanh S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 1,0719 gam, loại Methamphetamine (là chất ma túy trong danh mục I, STT 22, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ) với mục đích để sử dụng tại ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, hành vi của Nông Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Nông Thanh S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Nông Thanh S đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Sang có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển...; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là một trong những nguyên nhân gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, đạo đức của người sử dụng, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người khác, là một trong những tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật nghiêm trị. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới mới có tác dụng răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo Nông Thanh S mới 17 tuổi 6 tháng 05 ngày, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức về xã hội pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi của

mình nên được áp dụng Chương XII quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nông Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Thanh S mức hình phạt dưới khung thấp nhất của điều luật mà người bào chữa cho bị cáo Nông Thanh S trình bày tại phiên tòa là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng là 01 ví da màu đen; 01 gói nylon màu trắng, kích thước (2,4x2,4)cm hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng dạng miếng, kích thước: (4x7)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là vật chứng cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đồng, màn hình bị nứt và số tiền 350.000 đồng là tài sản của bị cáo Nông Thanh S không liên quan đến việc phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại cho bị cáo Nông Thanh S.

Đối với người đàn ông tên T là người mua ma túy cho Nông Thanh S, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên HĐXX không đề cập đến việc xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Thanh S, Lê Văn Kh, Phạm Thị O, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Phạm Thị O, khi Nông Thanh S đến nhà của O thì O không biết S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không đề cập đến việc xử lý.

Đối với người đàn ông tên D là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Nông Thanh S, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách ra xác minh, xử lý sau.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nông Thanh S phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 50, 91, 101, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Nông Thanh S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nông Thanh S để tạm giam là ngày 05/6/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, dài 2,5cm, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng, kích thước (2,4x2,4)cm hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng dạng miết, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (là 0,9047 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định);

Trả lại cho bị cáo Nông Thanh S 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đồng, màn hình bị nứt và số tiền 350.000 đồng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nông Thanh S phải nộp là 200.000 đồng

4. Bị cáo Nông Thanh S, người bào chữa, người giám hộ cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Kh, chị Phạm Thị O vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 15 ngày 19 tháng 9 năm 2018;

Tại: Phòng nghị án- Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Trung Thành

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Nông Thanh S**, sinh ngày 30/11/2001, tại Đắk Lắk

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt.

Căn cứ vào căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 50, 91, 101, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Nông Thanh S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nông Thanh S để tạm giam là ngày 05/6/2019.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

3. Về các vấn đề khác:

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, dài 2,5cm, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng, kích thước (2,4x2,4)cm hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng dạng miếng, kích thước (4x7)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (là 0,9047 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định);

Trả lại cho bị cáo Nông Thanh S 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đồng, màn hình bị nứt và số tiền 350.000 đồng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nông Thanh S phải nộp là 200.000 đồng

Tuyên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

4. Bị cáo Nông Thanh S, người bào chữa, người giám hộ cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Kh, chị Phạm Thị O vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương

Kết quả biểu quyết: 03/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 19 tháng 9 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỐ

